

**KINH  
KIM CANG  
BÁT-NHÃ  
BA-LA-MẬT**

*Hán dịch: Tam Tạng Pháp sư Cưu Ma La Thập*

*Việt dịch: Hòa thượng Thích Trí Tịnh*



# NGHI THỨC TRÌ TỤNG KINH KIM CANG

---

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN-NGÔN

**Án Lam tóa-ha.** (3 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN-NGÔN

**Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà-ha.** (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN-NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ,  
bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

ÁN THỔ-ĐỊA CHÂN-NGÔN

**Năng mờ tam mãn đa, một đà nẫm.**

**Án độ rô, độ rô địa vĩ, ta bà-ha.** (3 lần)

## TÁN HƯƠNG

Nguyện mây hương màu này  
Khắp cùng mười phương cõi  
Cúng dường tất cả Phật  
Tôn Pháp, chư Bồ-tát  
Vô biên chúng Thanh-văn  
Và cả thầy Thánh Hiền.  
Duyên khởi đài sáng chói  
Trùm đến vô biên cõi  
Khắp xông các chúng sanh  
Đều phát Bồ-đề tâm  
Xa lìa những nghiệp vọng  
Trọn nên đạo vô thượng.

## KỠ NGUYỆN

*Tư thời Việt Nam quốc, kim cư Hoa Kỳ quốc,... đệ tử chúng đấng cung  
đôi Phật tiên thành tâm thiết lễ tu hương hiến cúng phúng kinh Kim Cang  
Bát-nhã Ba-la-mật, tập phước nghinh tường, tiêu tai giải nạn, nguyện cầu  
âm siêu dương thái sự,... Nguyện thập phương thường trụ Tam Bảo, đức  
Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, tiêu tai diên thọ Dược Sư Lưu Ly Quang  
Vương Phật, Cực-lạc thế giới A Di Đà Phật, đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát,  
Kim Cang Tạng Bồ-tát, nhất thiết chư đại bồ-tát, chư Thánh Hiền Tăng,  
Già-lam thánh chúng thù từ quang giáng đạo tràng chứng minh công đức,  
gia hộ hiện tiền đệ tử chúng đấng tội chướng, báo chướng, phiền não  
chướng, nghiệp chướng,... tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn  
tu hành, tùy tâm mãn nguyện.*

## TÁN PHẬT

**Pháp vương vô thượng tôn**

**Tam-giới vô luân thất**

**Thiên nhân chi Đạo sư**

**Tứ sanh chi Từ Phụ**

**Ư nhất niệm Quy Y**

**Năng diệt tam-kỳ nghiệp**

**Xưng dương nhược tán thán**

**Ức kiếp mạc năng tận.**

## QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì  
Ngã thử đạo tràng như Đế-châu  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

## ĐÁNH LỄ TAM BẢO

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ:** Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới Quá Hiện  
 Vị-Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng  
 Thường Trụ Tam Bảo. *(1 lạy)*

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ:** Nam mô Ta-Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích-  
 Ca Mâu-Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại Trí  
 Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-Tát, Hộ Pháp  
 Chư Tôn Bồ-Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật, Bồ-Tát. *(1 lạy)*

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ:** Nam mô Tây Phương Cực-Lạc Thế Giới Đại Từ  
 Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-Tát, Đại Thế Chí  
 Bồ-Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-Tát, Thanh Tịnh Đại  
 Hải Chúng Bồ-Tát. *(1 lạy)*

## PHỤNG THỈNH BÁT KIM-CANG

**Nhất tâm phụng thỉnh Thanh-Trừ-Tai Kim-Cang.**

**Nhất tâm phụng thỉnh Bích-Độc-Thần Kim-Cang.**

**Nhất tâm phụng thỉnh Huỳnh-Tùy-Cầu Kim-Cang.**

**Nhất tâm phụng thỉnh Bạch-Tịnh-Thủy Kim-Cang.**

**Nhất tâm phụng thỉnh Xích-Thanh-Hỏa Kim-Cang.**

**Nhất tâm phụng thỉnh Định-Trì-Tai Kim-Cang.**

**Nhất tâm phụng thỉnh Tử-Hiền Kim-Cang.**

**Nhất tâm phụng thỉnh Đại-Thần Kim-Cang.**



PHỤNG THỈNH TỨ BỒ-TÁT

**Nhất tâm Phụng thỉnh Kim-Cang-Quyển Bồ-tát.**

**Nhất tâm Phụng thỉnh Kim-Cang-Sách Bồ-tát.**

**Nhất tâm Phụng thỉnh Kim-Cang-Ái Bồ-tát.**

**Nhất tâm Phụng thỉnh Kim-Cang-Ngũ Bồ-tát.**

## TÁN HƯƠNG

Lư hương xạ nhiệt,

Pháp-giới môn huân.

Chư Phật hải hội tất diêu văn,

Tùy xứ kết tường vân,

Thành ý phương ân,

Chư Phật hiện toàn thân.

**Nam-mô Hương Vân Cái Bồ-tát**

**Ma-ha-tát.** *(3 lần)*

**Nam-mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)**

**ĐẠI BI THÂN CHÚ**

**Thiên thủ thiên nhãn, vô ngại Đại-bi tâm đà-la-ni.**

**Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da bà lô yết đế, thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, Ma-ha-tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tóa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng đà bà.**

**Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô, kiết mông độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà**

ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế  
 lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt  
 sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô, ma ra hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất  
 rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ  
 na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà  
 ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha.  
 Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê  
 da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ,  
 ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ,  
 ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa  
 ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha. (3 lần)

**Nam-mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)**

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng tam-giới Tôn,  
 Quy mạng cùng mười phương Phật.  
 Con nay phát nguyện rộng  
 Thọ trì Kinh Kim Cang  
 Trên đền bốn ơn nặng  
 Dưới cứu khổ tam-đồ  
 Nếu có kẻ thấy nghe  
 Đều phát lòng Bồ-đề  
 Hết một báo thân này  
 Sinh qua cõi Cực Lạc.

**Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)**

## THỌ TRÌ KINH

Làm sao được trường thọ  
Thân bất hoại Kim Cang  
Lại nữa nhân duyên gì  
Được đại lực kiên cố  
Làm sao đối kinh này  
Đến tột bờ Cứu-cánh  
Nguyện Phật khai mật ý  
Rộng nói cho chúng sanh.

KHAI KINH KỆ

**Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm màu**

**Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu**

**Con nay nghe thấy chuyên trì niệm**

**Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.**

**Nam-mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)**

**Nam-mô Bát Nhã Hội Thượng Phật, Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

# **PHẬT NÓI KINH KIM-CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT**

*Dao-Tần, Ngài Tam-Tạng Pháp-Sư Cưu-Ma-la-Thập, Hán dịch. Thích Trí-Tịnh, Việt dịch.*

## **1. DUYÊN DO PHÁP HỘI**

**Ta nghe như vậy: Một thuở nọ, đức Phật ở trong vườn Kỳ Thọ, Cấp Cô Độc, tại nước Xá Vệ, cùng với chúng đại Tỳ-kheo, một nghìn hai trăm năm mươi người câu hội.**

**Lúc đó gần đến giờ ăn, đức Thế Tôn đắp y, cầm bát, vào thành lớn Xá Vệ mà khát thực. Trong thành ấy, đức Phật theo thứ tự, ghé từng nhà, khát-thực xong trở về Tịnh Xá, dùng cơm, rồi cất y bát, sau khi rửa chân xong, đức Phật trải tòa mà ngồi.**



## 2. THIỆN HIỆN THƯA HỎI

Bấy giờ, ông Trưởng lão Tu Bồ Đề, ở trong đại-chúng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trạch áo bên vai hữu, gối bên hữu quỳ sát đất, cung kính chấp tay, mà bạch cùng đức Phật rằng:

Hy hữu thay, đức Thế Tôn! Đức Như Lai khéo hay hộ niệm các vị Bồ-tát, và khéo hay phó chúc cho các vị Bồ-tát!

Bạch đức Thế Tôn! Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

- Thời phải trụ tâm như thế nào?
- Nên hàng phục tâm mình như thế nào?"

Đức Phật dạy: "Hay thay! Hay thay!

Này Tu Bồ Đề! Đúng như lời của ông vừa nói, đức Như Lai khéo hay hộ niệm các vị Bồ-tát, và khéo hay phó chúc cho các vị Bồ-tát.

Nay ông nên lắng nghe, Ta sẽ vì ông mà nói. Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, phải trụ tâm như thế này, phải hàng phục tâm mình như thế này.

- Vâng, bạch đức Thế Tôn! Con xin vui thích muốn nghe.

### 3. ĐẠI THỪA CHÁNH TÔNG

Đức Phật bảo ngài Tu Bồ Đề:

"Các vị đại Bồ-tát phải hàng-phục tâm mình như thế này:

Bao nhiêu những loài chúng-sanh, hoặc là loài noãn-sanh, hoặc loài thai-sanh, hoặc loài thấp-sanh, hoặc loài hóa-sanh, hoặc loài có hình sắc, hoặc loài không hình sắc, hoặc loài có tư tưởng, hoặc loài không tư tưởng, hoặc loài chẳng phải có tư tưởng, mà cũng chẳng phải không tư tưởng, thời Ta đều diệt-độ đó mà làm cho tất cả vào nơi vô-dư niết-bàn.

**Diệt độ vô lượng, vô số, vô biên chúng sanh như thế, mà thiết không có chúng sanh nào là kẻ được diệt-độ.**

**Tại sao vậy?**

**Này Tu Bồ Đề! Nếu vị Bồ-tát còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời chẳng phải là Bồ-tát.**

#### **4. DIỆU HẠNH KHÔNG CHỖ TRỤ**

**Lại nữa Tu Bồ Đề ! vị Bồ-tát đúng nơi pháp, phải nên không có chỗ trụ-trước mà làm việc bố-thí. Nghĩa là không trụ-trước nơi hình sắc mà bố-thí, không trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp, mà bố-thí.**

**Này Tu Bồ Đề! Vị Bồ-tát phải nên bố-thí như thế, chẳng trụ-trước nơi tướng. Tại vì sao?**

Vì nếu vị Bồ-tát, không trụ-trước nơi tướng mà bố-thí, thời phước đức nhiều không thể suy lường.

Tu Bồ Đề! Nơi ý ông nghĩ sao. Có thể suy lường được cõi hư-không ở phương đông chăng ?

- Bạch đức Thế Tôn, không thể suy-lường được.

Tu Bồ Đề! Có thể suy lường được cõi hư-không ở phương nam, tây, bắc, cõi hư-không ở bốn hướng cạnh, và cõi hư-không ở trên, dưới, chăng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Không thể suy lường được.

Tu Bồ Đề! Vị Bồ-tát không trụ-trước nơi tướng mà bố-thí, thời phước đức cũng lại như thế, không thể suy lường được.

Tu Bồ Đề! Vị Bồ-tát chỉ phải nên đúng như lời Ta đã dạy đó mà trụ.

## 5. THẤY LÝ ĐÚNG NHƯ THẬT

**Tu Bồ Đề! Nơi ý ông nghĩ sao. Có thể do nơi thân tướng mà thấy Như Lai chẳng ?**

**- Bạch đức Thế Tôn! Không thể do nơi thân tướng mà thấy được Như Lai.**

**- Bởi vì sao? Vì đức Như Lai nói thân-tướng đó chính là chẳng phải thân-tướng.**

**Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề:**

**"Phàm hề có tướng đều là hư-vọng cả! Nếu nhận thấy các tướng đều là không phải tướng, chính là thấy Như Lai".**

## 6. CHÁNH TÍN HY HỮU

**Ông Tu Bồ Đề bạch cùng đức Phật rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Như có chúng-sanh nào được nghe những câu trong bài giảng giải như vậy, mà sanh lòng tin là thiệt chẳng"?**

**Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề:**

**"Ông chớ nói lời ấy! Sau khi đức Như Lai diệt-độ, năm trăm năm cuối sau, có người trì-giới, tu phước, có thể sanh lòng tin nơi những câu trong bài này mà cho đó là thiệt, thời phải biết rằng người ấy chẳng phải chỉ vun trồng căn-lành từ nơi một đức Phật, hai đức Phật, ba, bốn, năm đức Phật, mà người đó đã vun trồng căn-lành từ nơi vô-lượng nghìn muôn đức Phật rồi.**

**Như có ai nghe những câu trong bài này sanh lòng tin trong sạch hẳn đến chừng trong khoảng một niệm.**

**Tu Bồ Đề! Đức Như Lai đều thấy, đều biết, những chúng-sanh đó đặng phước-đức vô-lượng dường ấy.**

Tại vì sao? Vì những chúng-sanh đó không còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, không có tướng pháp, cũng không có tướng phi-pháp.

Tại vì sao? Vì những chúng-sanh đó, nếu trong lòng chấp tướng, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả.

Nếu chấp tướng pháp, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả, và vì nếu chấp tướng phi-pháp, thời cũng chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả. Vì thế cho nên, chẳng nên chấp pháp, và cũng chẳng nên chấp phi-pháp.

Cũng bởi nghĩa đó, đức Như Lai thường dạy rằng:

"Này các Tỳ-kheo, các ông phải biết pháp của Ta nói ra đó, dù cũng như thuyền bè, đến pháp còn phải xả bỏ, huống nữa là phi-pháp!"

7. KHÔNG ĐẮC, CŨNG KHÔNG THUYẾT

**Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào?**

**Đức Như Lai có chứng được quả Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác chăng ?**

**Đức Như Lai có nói pháp chăng ?"**

**Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:**

**"Như con hiểu ý nghĩa của Phật nói, thời không có pháp nhất định nào gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, cũng không có pháp nhất định nào mà đức Như Lai có thể nói được.**

**Bởi vì sao? Vì pháp của đức Như Lai nói đó đều không thể vin lấy, không thể nói được, chăng phải pháp, chăng phải không phải pháp.**

**Tại vì sao? Vì tất cả Hiền Thánh, đều do nơi pháp vô-vi mà có từng bực khác nhau".**



## 8. Y NƠI PHÁP MÀ SANH RA CÔNG ĐỨC

**Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào. Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi tam-thiên đại-thiên, để làm việc bố-thí, phước đức của người đó được có nhiều hay chẳng ?**

**Tu Bồ Đề bạch rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn, rất nhiều!**

**Tại làm sao? Vì phước đức đó, chính là không phải thật phước đức, cho nên đức Như Lai nói là phước đức nhiều".**

**Còn như có người nơi trong kinh này, nhãn đến thọ-trì một bài kệ bốn câu v.v... lại giảng nói cho người khác, thời phước đức này trội hơn phước-đức trước. Bởi vì sao?**

**Này Tu Bồ Đề! Tất cả các đức Phật, và pháp Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của các đức Phật, đều từ kinh này mà có ra.**

**Này Tu Bồ Đề! Phật-pháp nói đó chính chẳng phải là Phật-pháp.**

9. MỘT TƯỚNG KHÔNG TƯỚNG.

**Tu Bồ Đề! Vị Tu-đà-hoàn có thể tự nghĩ là mình chứng được quả Tu-đà-hoàn chẳng ?**

**Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn, không thể được !**

**Bởi vì sao? Vì vị Tu-đà-hoàn, gọi là bậc Nhập-Lưu, và chính không nhập vào nơi đâu, chẳng vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, đó gọi là Tu-đà-hoàn".**

**Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào. Vị Tư-đà-hàm có thể tự nghĩ rằng mình được quả Tư-đà-hàm chẳng ?**

**Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn không thể được!**

Bởi vì sao? Vì vị Tư-đà-hàm gọi là bậc Nhất Vãng Lai, mà thiệt không có vãng lai, đó gọi là Tư-đà-hàm".

Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào. Vị A-na-nàm có thể tự nghĩ rằng mình được quả A-na-hàm chăng ?

Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:

"Bạch đức Thế Tôn không thể được!

Bởi vì sao? Vì vị A-na-hàm gọi là bậc Bất Lai, mà thiệt không có tướng bất lai, cho nên gọi là A-na-hàm".

Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào. Vị A-la-hán có thể tự nghĩ rằng mình chứng được quả vị A-la-hán chăng ?

Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:

"Bạch đức Thế Tôn không thể được!

Bởi vì sao? Vì thiệt không có pháp chi gọi là A-la-hán.

**Bạch đức Thế Tôn! Nếu như vị A-la-hán nghĩ thế này: Ta chứng được quả vị A-la-hán, thời chính là còn chấp-trước tướng ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả.**

**Bạch đức Thế Tôn! Đức Phật dạy rằng con được môn "vô-tránh tam-muội", là bậc nhất trong mọi người, là bậc A-la-hán ly-dục thứ nhất.**

**Bạch đức Thế Tôn! Con không có móng niệm nghĩ rằng con là bậc A-la-hán ly dục.**

**Bạch đức Thế Tôn! Nếu con tự nghĩ rằng mình được quả-vị A-la-hán, thời chắc đức Thế Tôn chẳng nói:**

**"Tu Bồ Đề là người ưa hạnh tịch-tịnh. Bởi Tu Bồ Đề thiết không móng niệm, mới gọi Tu Bồ Đề là ưa hạnh tịch tịnh".**

## 10. TRANG NGHIÊM TỊNH ĐỘ.

**Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề:**

**"Ý của ông nghĩ thế nào. Thuở xưa, hỏi ở chỗ đức Phật Nhiên-Đăng, đức Như Lai có chỗ chứng đắc nơi pháp chẳng?"**

**- Bạch đức Thế Tôn! Không.**

**Hỏi ở chỗ đức Phật Nhiên Đăng, nơi pháp, đức Như Lai thiết không có chỗ chứng đắc.**

**Này Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào. Bồ-tát có trang-nghiêm Phật độ chẳng?**

**- Bạch đức Thế Tôn! Không.**

**Tại vì sao? Vì trang-nghiêm Phật-độ đó, chính chẳng phải trang-nghiêm, đó tạm gọi là trang-nghiêm.**

**Này Tu Bồ Đề! Vì thế các vị đại Bồ-tát, phải nên sanh tâm thanh-tịnh như vậy: chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, và pháp mà sanh tâm, nên không chỗ trụ-trước mà sanh tâm thanh-tịnh kia.**

**Này Tu Bồ Đề! Ví như có người, thân như núi chúa Tu Di.**

**Ý của ông nghĩ thế nào. Thân của người đó, có lớn chẳng ?**

**Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Rất lớn. Bởi vì sao?**

**Vì đức Phật nói chẳng phải thân, đó mới gọi là thân lớn."**

11. PHƯỚC ĐỨC VÔ VI LÀ HƠN HẾT

**Tu Bồ Đề! Như trong sông Hằng có bao nhiêu số cát, lại có số sông Hằng nhiều như số cát đó.**

Ý của ông nghĩ thế nào. Số cát trong những sông Hằng đó, chừng có nhiều chăng ?

Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:

"Bạch đức Thế Tôn! Rất nhiều.

Nội số những sông Hằng đó đã là nhiều vô-số rồi, huống nữa là số cát trong sông!"

Này Tu Bồ Đề! Ta nay lời thật mà bảo ông:

Nếu có trang thiện-nam, người thiện nữ nào đem bảy thứ báu đầy cả ngàn ấy Hằng-hà sa-số cõi Tam-thiên đại-thiên để làm việc bố-thí, người đó được phước có nhiều chăng ?

Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:

"Bạch đức Thế Tôn! Rất nhiều."

Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề:

"Nơi trong kinh này, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào thọ-trì nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v... và giảng nói cho người khác nghe, thời phước đức này hơn phước đức trước kia."

## 12. TÔN TRỌNG CHÁNH GIÁO

Này Tu Bồ Đề! Lại nữa, tùy ở chỗ nào giảng nói kinh này, nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v... phải biết chỗ đó, tất cả Trời, Người, A-tu-la... trong đời, đều nên cúng dường như là tháp miếu thờ đức Phật. Huống nữa là có người nào hay thọ trì, đọc tụng, trọn cả kinh này!

Này Tu Bồ Đề! Phải biết người ấy thành tựu pháp tối thượng hy hữu bực nhất. Còn nếu kinh điển này ở tại chỗ nào, thời chỗ đó chính là có đức Phật, hoặc có hàng tôn trọng đệ tử của Phật.



### 13. NHƯ PHÁP THỌ TRÌ

**Bấy giờ ông Tu Bồ Đề bạch đức Phật rằng:**

- Bạch đức Thế Tôn! Kinh này gọi tên là gì ?
- Chúng con phải phụng-trì thế nào ?

**Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề rằng:**

**"Kinh này tên là Kim Cang Bát-Nhã Ba-la-mật, ông nên theo danh tự ấy mà phụng trì." Bởi vì sao?**

**Này Tu Bồ Đề, đức Như Lai nói Bát-nhã Ba-la-mật, chính chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật, đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật.**

**Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào. Đức Như Lai có chỗ nói pháp chẳng ?**

**Ông Tu Bồ Đề bạch Phật rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Đức Như Lai không có chỗ nói pháp".**

**Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào. Bao nhiêu vi-trần trong cõi tam thiên đại-thiên, thế là nhiều chăng ?**

**Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Rất nhiều".**

**Này Tu Bồ Đề! Những vi-trần ấy, đức Như Lai nói chẳng phải vi-trần, đó tạm gọi là vi-trần. Đức Như Lai nói thế-giới cũng chẳng phải thế-giới, chỉ tạm gọi là thế-giới.**

**Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào. Có thể do ba mươi hai tướng mà thấy Như Lai chăng?**

**- Bạch đức Thế Tôn! Không.**

**Chẳng có thể do ba mươi hai tướng mà đặng thấy Như Lai.**

**Bởi vì sao? Đức Như Lai nói ba mươi hai tướng chính chẳng phải tướng, đó chỉ tạm gọi tên là ba mươi hai tướng.**

**Tu Bồ Đề! Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào đem thân-mạng, bằng số cát sông Hằng ra bố-thí.**

**Nếu lại có người giữ theo trong kinh này, mà thọ-trì nhẫn đến những bài kệ bốn câu v.v... mà giảng nói cho người khác nghe, thời phước của người này nhiều hơn người trên.**

#### 14. LÀ TƯỞNG TỊCH DIỆT.

**Bấy giờ, ông Tu Bồ Đề nghe đức Phật nói kinh này, thời ông hiểu thấu nghĩa thú của kinh, nên ông buồn khóc, rơi lệ mà bạch với đức Phật rằng:**

**Hy hữu thay, đức Thế Tôn! Đức Phật nói kinh điển rất sâu xa đường ấy, từ ngày trước khi đặng huệ-nhãn đến nay, con chưa từng được nghe kinh điển như thế này.**

**Bạch đức Thế Tôn! Nếu lại có người nào được nghe kinh này, mà có lòng tin thanh-tịnh, thời chính là sanh thiết tướng. Phải biết người ấy thành tựu công-đức hy hữu bực nhất.**

**Bạch đức Thế Tôn ! Thiết-tướng đó chính chẳng phải tướng, cho nên đức Như Lai gọi là thiết tướng.**

**Bạch đức Thế Tôn! Nay con được nghe kinh điển như thế này, con tin hiểu, thọ trì, chẳng đủ lấy làm khó.**

**Nếu khoảng năm trăm năm rốt sau ở đời tương lai, mà có chúng-sanh nào được nghe kinh này, rồi tin hiểu thọ trì, thời người ấy chính là hy hữu bực nhất.**

**Bởi vì sao? Người ấy không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng-sanh, không có tướng thọ-giả.**

Vì sao thế? Vì tướng ngã chính là không phải tướng, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, chính là không phải tướng! Bởi vì sao? Vì rời lìa tất cả tướng, chính đó gọi là chư Phật.

Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Đúng thế ! Đúng thế !

Lại như có người được nghe kinh này mà lòng không kinh hãi, không e sợ, không nhút nhát, thì phải biết người đó rất là hy hữu.

Bởi vì sao?

Này Tu Bồ Đề! Đức Như Lai nói môn Ba-la-mật thứ nhất chính chẳng phải môn Ba-la-mật thứ nhất, đó tạm gọi là môn Ba-la-mật thứ nhất.

Này Tu Bồ Đề! Môn Nhẫn-nhục Ba-la-mật, đức Như Lai nói chẳng phải Nhẫn-nhục Ba-la-mật, đó tạm gọi là Nhẫn-nhục Ba-la-mật.

Bởi vì sao?

**Nầy Tu Bồ Đề! Như Ta thuở xưa, bị vua Ca-Lợi chặt đứt thân thể. Trong lúc đó, Ta không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng-sanh, không có tướng thọ-giả.**

**Vì sao vậy?**

**Vì thuở xưa, trong lúc thân phần bị chặt rời ra đó, nếu Ta còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời lẽ ra Ta móng lòng hờn giận.**

**Nầy Tu Bồ Đề! Ta lại nhớ hồi thuở quá-khứ, trong năm trăm đời, Ta làm vị Tiên nhân-nhục. Trong bao nhiêu đời đó, Ta không tướng ngã, không tướng nhân, không tướng chúng-sanh, không tướng thọ-giả.**

**Tu Bồ Đề! Vì thế nên, Bồ-tát phải rời lìa tất cả tướng, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.**

**Chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp, mà sanh tâm. Nên sanh tâm không trụ-trước vào đâu cả.**

**Nếu như tâm còn có chỗ để trụ, thời chính là chẳng phải trụ, cho nên đức Phật nói, tâm của Bồ-tát chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà bố-thí.**

**Này Tu Bồ Đề! Bồ-tát vì lợi ích cho tất cả chúng-sanh, nên phải bố-thí như thế. Đức Như Lai nói tất cả các tướng chính là không phải tướng, lại nói tất cả chúng-sanh chính là chẳng phải chúng-sanh.**

**Này Tu Bồ Đề! Đức Như Lai là bậc nói lời chơn chánh, lời chắc thiết, lời đúng đắn, lời không phỉnh phờ, lời không sai khác.**

**Này Tu Bồ Đề! Pháp của đức Như Lai chúng được đó, pháp ấy không thiệt, không hư.**

**Nầy Tu Bồ Đề! Nếu tâm của Bồ-tát trụ-trước nơi pháp mà làm việc bố-thí, thời như người vào chỗ tối tăm, liền không thấy được chi cả.**

**Nếu tâm của Bồ-tát, không trụ-trước nơi pháp mà làm việc bố-thí, thời như người có mắt sáng, lại có ánh sáng của mặt trời chiếu đến liền thấy các thứ hình sắc.**

**Nầy Tu Bồ Đề! Về đời tương lai, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, có thể thọ-trì, đọc tụng kinh này, liền được đức Như Lai dùng trí-huệ của Phật, đều biết rõ người ấy, đều thấy rõ người ấy, thảy đều được thành tựu công đức vô lượng, vô biên.**

#### 15. CÔNG ĐỨC TRÌ KINH

**Nầy Tu Bồ Đề! Nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào vào khoảng buổi sáng đem thân-mạng bằng số cát sông Hằng để bố-thí,**



vào khoảng buổi trưa lại đem thân-mạng bằng số cát sông Hằng để bố-thí, vào khoảng buổi chiều cũng đem thân-mạng bằng số cát sông Hằng để bố-thí; trong vô lượng trăm nghìn muôn ức kiếp, đem thân mạng bố-thí như thế.

Lại như có người nào, nghe kinh điển này mà sanh lòng tin không trái, thời phước của người này, hơn phước của người trước kia, huống chi là biên chép, thọ trì, đọc tụng, nói cho người khác nghe.

Này Tu Bồ Đề! Tóm tắt mà nói đó, thời kinh này có vô biên công đức không thể nghĩ bàn, không thể cân lường được.

Đức Như Lai vì người phát tâm đại-thừa mà nói, vì người phát tâm tối-thượng-thừa mà nói.

Như có người nào, có thể thọ trì, đọc tụng, giảng nói rộng ra cho người khác nghe, thời đức Như Lai đều biết rõ người ấy, đều thấy

rõ người ấy, thấy đều được thành tựu công đức không thể lường được, không thể cân được, không có ngần mé, không thể nghĩ bàn được.

Những người như thế, chính là người gánh vác pháp Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của đức Như Lai. Bởi vì sao?

Này Tu Bồ Đề! Vì nếu người nào ham ưa pháp tiểu-thừa, chấp-trước tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời ở nơi kinh này, người ấy không thể nghe nhận, đọc tụng và giảng nói cho người khác nghe được.

Này Tu Bồ Đề! Nếu những nơi chỗ nào mà có kinh này, thời tất cả Trời, người, A-tu-la, ... trong đời đều nên cúng dường. Phải biết chỗ đó chính là tháp thờ đức Phật, đều phải cung kính lễ lạy, đi nhiễu quanh, đem các món hoa hương mà rải trên chỗ đó.

## 16. SẠCH TRỪ CÁC NGHIỆP CHUỐNG

Lại nữa, này Tu Bồ Đề! Như có trang thiện nam, người thiện nữ nào thọ trì, đọc tụng kinh này, hoặc lại bị người khinh tiện; thì những tội nghiệp đã gây ra trong đời trước, người ấy đáng lẽ sẽ phải đọa vào ác đạo, nhưng bởi trong đời nay bị người khinh tiện, nên tội nghiệp đã gây ra trong đời trước đó liền được tiêu diệt, người ấy sẽ được đạo Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu Bồ Đề! Ta nhớ lại hồi thuở trước đức Phật Nhiên Đăng ra đời, vô lượng vô số kiếp về quá-khứ, Ta gặp được tám trăm bốn nghìn muôn ức na-do-tha các đức Phật, lúc ấy Ta thấy đều hầu hạ, cúng dường, không có luống bỏ qua.

Về đời mạt-thế sau này, nếu lại có người hay thọ trì, đọc tụng kinh này, thời công đức của những người ấy có được, nếu đem so sánh

với công đức cúng dường các đức Phật của Ta trong thuở trước, thời sánh không bằng một phần trăm, một phần nghìn muôn ức, cho đến tính đếm thí dụ đều chẳng bằng được.

Này Tu Bồ Đề! Về đời mạt-thế sau này, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào thọ trì, đọc tụng kinh này, công-deức của những người đây đặng, nếu Ta nói đủ hết cả ra, hoặc có kẻ nghe đó trong lòng liền cuồng loạn, nghi ngờ, không tin.

Này Tu Bồ Đề! Phải biết rằng, vì nghĩa lý của kinh này chẳng thể nghĩ bàn được, nên quả báo cũng không thể nghĩ bàn được.

#### 17. RỐT RÁO VÔ NGÃ

Bấy giờ, ông Tu Bồ Đề bạch với đức Phật:

"Bạch đức Thế Tôn! Trang thiện-nam, người thiện-nữ phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

- Phải trụ tâm như thế nào?
- Phải hàng phục tâm mình như thế nào?

**Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề:**

**"Trang thiện-nam, người thiện-nữ phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác đó, thời phải sanh tâm như vậy:**

**Ta phải diệt-độ tất cả chúng-sanh, diệt-độ tất cả chúng-sanh xong rồi, mà không có một chúng-sanh nào thiệt diệt-độ.**

**Bởi vì sao?**

**Này Tu Bồ Đề! Nếu Bồ-tát còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả thời chính là chẳng phải Bồ-tát.**

**Vì có sao?**

**Này Tu Bồ Đề! Vì thiệt ra không có pháp chi là phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác cả ?**

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào. Như Lai ở chỗ đức Phật Nhiên Đăng có pháp chi được thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác chăng ?

Bạch đức Thế Tôn! Không.

Như chỗ con hiểu nghĩa lý của đức Phật nói, thời ở nơi đức Phật Nhiên Đăng, Đức Thế Tôn không có pháp chi được thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế!

Này Tu Bồ Đề! Thiệt không có pháp chi đức Như Lai đặng Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác."

Này Tu Bồ Đề! Nếu có pháp đức Như Lai đặng Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, thời đức Phật Nhiên Đăng đã chẳng thọ-ký cho Ta rằng:

"Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni."

Bởi thiết không có pháp chi đặng Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, cho nên đức Phật Nhiên Đăng mới thọ ký cho Ta mà nói lời này:

"Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni."

Bởi vì sao? Vì Như Lai đó chính là nghĩa các pháp như-như.

Nếu có người nói rằng: Đức Như Lai được thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu Bồ Đề! Thiết ra không có pháp chi mà đức Như Lai được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu Bồ Đề! Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của đức Như Lai chúng được, trong đó không thiết, không hư, vì thế đức Như Lai nói, tất cả pháp đều là Phật-pháp.

Này Tu Bồ Đề! Tất cả pháp mà đức Phật nói đó, chính chẳng phải tất cả pháp, cho nên gọi là tất cả pháp.

Này Tu Bồ Đề! Ví như thân người cao lớn.

Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:

"Bạch đức Thế Tôn! Đức Như Lai nói thân người cao lớn, chính là chẳng phải thân cao lớn, đó tạm gọi là thân cao lớn".

Này Tu Bồ Đề! Bồ-tát cũng như thế.

Nếu nói lời như vậy: Ta sẽ diệt-độ vô-lượng chúng-sanh, thời vị đó không gọi là bậc Bồ-tát. Bởi vì sao?

Này Tu Bồ Đề! Thiệt không có pháp chi gọi là Bồ-tát. Vì thế, đức Như Lai nói tất cả pháp, không ngã, không nhân, không chúng-sanh, không thọ-giả.

Này Tu Bồ Đề! Nếu Bồ-tát nói như thế này:



Ta phải trang nghiêm Phật-độ, thời vị ấy không gọi là bậc Bồ-tát. Bởi vì sao? Vì đức Như Lai nói trang nghiêm Phật-độ đó chính chẳng phải trang nghiêm, đó tạm gọi là trang nghiêm.

Này Tu Bồ Đề! Nếu Bồ-tát thông đạt được lý không-ngã, không-pháp đó, thời đức Như Lai gọi là thiệt phải bậc Bồ-tát.

#### 18. QUÁN ĐỒNG NHẤT THỂ

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Đức Như Lai có nhục nhãn chăng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có nhục-nhãn.

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Đức Như Lai có thiên-nhãn chăng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có thiên-nhãn.

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Đức Như Lai có huệ-nhãn chẳng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có huệ-nhãn.

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Đức Như Lai có pháp-nhãn chẳng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có pháp nhãn.

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Đức Như Lai có Phật-nhãn chẳng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có Phật-nhãn.

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Như bao nhiêu cát trong sông Hằng, đức Phật có nói là cát chẳng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai nói là cát.

**Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Như bao nhiêu cát trong một sông Hằng, có những sông Hằng bằng số cát như thế, lại có bao nhiêu cõi Phật nhiều bằng số cát trong những sông Hằng đó, như thế chừng có nhiều chăng ?**

**- Bạch đức Thế Tôn! Rất nhiều!**

**Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề:**

**"Bao nhiêu thứ tâm niệm của tất cả chúng-sanh trong ngàn ấy cõi nước, đức Như Lai đều biết rõ. Bởi vì sao?**

**Vì đức Như Lai nói các thứ tâm đều là chẳng phải tâm, đó gọi là tâm. Vì có sao ?**

**Này Tu Bồ Đề! Tâm quá-khứ không thể được, tâm hiện-tại không thể được, tâm vị-lai không thể được.**

## 19. PHÁP GIỚI THÔNG HÓA VÔ NGẠI

**Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi tam-thiên đại-thiên để dùng làm bố-thí. Do nhơn duyên như thế, người ấy được phước có nhiều chăng ?**

**- Bạch đức Thế Tôn! Đúng thế.**

**Người đó do nhơn duyên ấy, được phước rất nhiều.**

**Nầy Tu Bồ Đề! Nếu đúng phước đức là có, là hữu-vi, thì đức Như Lai chẳng nói là được phước đức nhiều. Do vì phước đức là không, là vô-vi, nên đức Như Lai mới nói là được phước đức nhiều.**

## 20. LÌA SẮC, LÌA TƯỚNG

**Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào: Có thể do sắc thân cụ-túc, mà thấy được đức Phật chăng ?**

- Bạch đức Thế Tôn! Không.

Chẳng nên do sắc thân cụ-túc mà thấy được đức Như Lai.

Bởi vì sao? Vì đức Như Lai nói sắc thân cụ-túc, chính chẳng phải sắc thân cụ-túc, đó tạm gọi là sắc thân cụ-túc.

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào: Có thể do nơi các tướng cụ-túc mà thấy được đức Như Lai chăng ?

- Bạch đức Thế Tôn! Không.

Chẳng nên do nơi các tướng cụ-túc mà thấy được đức Như Lai.

Bởi vì sao? Vì đức Như Lai nói các tướng cụ-túc, tức chẳng phải cụ-túc, đó tạm gọi là các tướng cụ-túc.

21. KHÔNG NẰNG THUYẾT VÀ SỞ THUYẾT

Này Tu Bồ Đề! Ông chớ nói rằng đức Như Lai nghĩ thế này: Ta nên có chỗ thuyết pháp, ông đừng nghĩ như thế.

**Bởi vì sao? Vì nếu người nào nói rằng:**

**Đức Như Lai có thuyết pháp, thời là hủy báng đức Phật, không hiểu được nghĩa lý của Phật nói.**

**Này Tu Bồ Đề! Thuyết pháp đó chính thật không có pháp chi nói được, đó tạm gọi là thuyết pháp.**

**Bấy giờ, ông Huệ-Mạng Tu Bồ Đề bạch đức Phật rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Trong đời vị-lai, chùng có chúng-sanh nào nghe nói pháp này mà sanh lòng tin chân thật chăng?"**

**Đức Phật dạy rằng:**

**"Này Tu Bồ Đề! Chúng-sanh kia chẳng phải chúng-sanh, cũng chẳng phải là không phải chúng-sanh. Bởi vì sao?**

**Này Tu Bồ Đề! Những chúng-sanh gọi là chúng-sanh đó, đức Như Lai nói chẳng phải chúng-sanh, đó tạm gọi là chúng-sanh".**

## 22. KHÔNG PHÁP CHI CÓ THỂ ĐẮC

**Ông Tu Bồ Đề bạch với đức Phật rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Đức Như Lai chứng được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác là không có chỗ chi đặng ư?"**

**Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế!**

**Này Tu Bồ Đề! Ta ở nơi Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, hẳn đến không có chút pháp chi có thể được, đó mới gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác".**

## 23. TỊNH TÂM LÀM LÀNH

**Lại nữa, này Tu Bồ Đề! Pháp đó bình đẳng, không có cao thấp, đó gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác. Do vì không ngã, không nhờn, không chúng-sanh, không thọ-giả, mà tu tất cả pháp lành, liền được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.**

**Nầy Tu Bồ Đề! Pháp lành đã nói đó, đức Như Lai nói chính chẳng phải pháp lành, đó tạm gọi là pháp lành.**

#### 24. PHƯỚC TRÍ KHÔNG GÌ SÁNH

**Nầy Tu Bồ Đề! Như trong cõi tam-thiên đại-thiên có bao nhiêu núi chúa Tu Di, nếu có người góp cả bảy thứ báu lại bằng những núi Tu Di đó đem dùng làm bố-thí.**

**Nơi kinh Bát Nhã Ba-la-mật này, nhãn đến một bài kệ bốn câu, v.v... nếu có người thọ trì, đọc tụng, giảng nói cho kẻ khác nghe. Thời phước đức của người bố-thí trước, sánh không bằng một phần trăm, một phần nghìn muôn ức, cho đến tính đếm thí dụ đều chẳng bằng được.**



25. HÓA ĐỘ, KHÔNG CHỖ HÓA ĐỘ

**Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào?**

**Các ông chớ cho rằng đức Như Lai nghĩ như vậy:**

**Ta phải hóa-độ chúng-sanh.**

**Này Tu Bồ Đề! Ông đừng nghĩ như thế.**

**Bởi vì sao? Vì thiệt không có chúng-sanh nào đức Như Lai độ cả. Nếu có chúng-sanh mà đức Như Lai độ đó, thời đức Như Lai còn có tướng ngã, tướng nhơn, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả.**

**Này Tu Bồ Đề! Đức Như Lai nói có ngã đó chính chẳng phải có ngã, mà kẻ phàm-phu lại cho là có ngã.**

**Này Tu Bồ Đề! Phàm-phu đó, đức Như Lai nói chính chẳng phải phàm-phu, đó tạm gọi là phàm-phu.**

## 26. PHÁP THÂN KHÔNG PHẢI SẮC TƯỚNG

Này Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào: Có thể do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như Lai chăng ?

Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Đúng thế! Đúng thế!

Do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như Lai".

Đức Phật dạy rằng:

"Này Tu Bồ Đề! Nếu do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như Lai đó, thời vua Chuyển Luân Thánh Vương chính là đức Như Lai rồi."

Ông Tu Bồ Đề bạch với đức Phật rằng:

"Bạch đức Thế Tôn! Theo như con hiểu nghĩa lý của đức Phật nói, thời chẳng nên do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như Lai".

**Bấy giờ đức Thế Tôn liền nói kệ rằng:**

**Nếu dùng sắc thấy ta,**

**Dùng âm thanh cầu ta,**

**Người ấy tu đạo tà!**

**Chẳng thấy được Như Lai.**

## 27. KHÔNG ĐOẠN, KHÔNG DIỆT

**Tu Bồ Đề! Nếu ông nghĩ thế này: Đức Như Lai chẳng do nơi tướng cụ-túc mà được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.**

**Này Tu Bồ Đề! Ông cũng đừng nghĩ như vậy:**

**Đức Như Lai chẳng do nơi tướng cụ-túc mà được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.**

**Này Tu Bồ Đề! Nếu ông nghĩ như vậy:**

**Người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác nói các pháp đều đoạn diệt. Ông đừng nghĩ như thế.**

**Bởi vì sao? Vì nơi các pháp, người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác không nói tướng đoạn diệt.**

28. KHÔNG THỌ NHẬN, KHÔNG THAM TRƯỚC

**Này Tu Bồ Đề! Nếu Bồ-tát đem bảy thứ báu đầy cả những cõi nước bằng số cát sông Hằng để làm việc bố-thí.**

**Nếu lại có người biết lý vô-ngã của tất cả pháp mà đặng thành nhân trí. Vị Bồ-tát này được công đức hơn phước đức của vị Bồ-tát trước.**

**Bởi vì sao?**

**Này Tu Bồ Đề! Vì các vị Bồ-tát không nhận lấy phước đức.**

**Ông Tu Bồ Đề bạch với đức Phật rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Tại sao các vị Bồ-tát không nhận lấy phước đức"?**

**Này Tu Bồ Đề! Vị Bồ-tát phàm có làm việc phước đức thời chẳng nên tham-trước, vì thế nên nói là chẳng nhận lấy phước đức.**

#### 29. BỐN OAI NGHI ĐỀU VẮNG LẶNG

**Này Tu Bồ Đề! Nếu có người nói: Đức Như Lai hoặc đến, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc nằm, thời người ấy không hiểu nghĩa của Phật nói.**

**Bởi vì sao?**

**Vì Như Lai đó, không từ nơi nào lại, mà cũng không đi về đâu, nên gọi là Như Lai.**

#### 30. NGHĨA LÝ MỘT HỢP TƯỚNG

**Này Tu Bồ Đề! Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ đem cõi tam thiên đại thiên đập nát ra vi-trần.**

**Nơi ý ông nghĩ thế nào? Các vi-trần đó có nhiều chăng ?**

**Ông Tu Bồ Đề bạch rằng:**

**"Bạch đức Thế Tôn! Rất nhiều.**

**Bởi vì sao? Vì nếu những vi-trần đó là thiệt có, thời đức Phật chẳng nói là những vi-trần.**

**Vì có sao? Vì đức Phật nói những vi-trần chính chẳng phải những vi-trần, đó tạm gọi là những vi-trần.**

**Bạch đức Thế Tôn! Cõi tam thiên đại-thiên của đức Như Lai nói, chính chẳng phải thế giới, đó tạm gọi là thế giới.**

**Bởi vì sao? Vì nếu thế giới là thiệt có ấy, thời là một hợp tướng. Đức Như Lai nói một hợp tướng chính chẳng phải một hợp tướng, đó tạm gọi là một hợp tướng.**

**Nầy Tu Bồ Đề! Một hợp tướng đó thật là chẳng thể nói được, chỉ nơi kẻ phàm-phu tham chấp việc ấy thôi.**

31. TRI KIẾN CHẴNG SANH

**Nầy Tu Bồ Đề! Như có người nói:**

**Đức Phật nói ngã kiến, nhân kiến, chúng-sanh kiến, thọ-giả kiến.**

**Nơi ý của ông nghĩ thế nào?**

**Người ấy có hiểu nghĩa lý của đức Phật nói chằng ?**

**Bạch đức Thế Tôn! Không.**

**Người ấy không hiểu nghĩa lý của đức Phật nói. Bởi vì sao?**

**Đức Thế Tôn nói: Ngã-kiến, nhân-kiến, chúng-sanh kiến, thọ-giả kiến, chính chằng phải ngã kiến, nhân-kiến, chúng-sanh kiến, thọ-giả kiến, đó tạm gọi là ngã kiến, nhân kiến, chúng-sanh kiến, thọ-giả kiến.**

Này Tu Bồ Đề! Nơi tất cả pháp, người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác phải biết như thế, thấy như thế, tin hiểu như thế, chẳng sanh pháp-tướng.

Này Tu Bồ Đề! Pháp-tướng nói ra đó, đức Như Lai nói chính là không phải pháp-tướng, đó tạm gọi là pháp-tướng.

### 32. ỨNG HÓA KHÔNG PHẢI THẬT

Này Tu Bồ Đề! Như có người đem bảy thứ báu đầy cả vô lượng vô số cõi nước để làm việc bố-thí.

Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào phát tâm Bồ-đề, thọ trì kinh này, nhẫn đến một bài kệ bốn câu, v.v... tự mình thọ trì, đọc tụng, lại giảng cho kẻ khác nghe, thời phước đức của người này hơn người trước.



**Giảng nói cho người khác nghe như thế nào?**

**Không chấp lấy nơi tướng, như-như chẳng động.**

**Bởi vì sao?**

**Tất cả những pháp hữu-vi**

**Khác nào mộng huyễn, khác gì điện, sương**

**Như bóng nước, như ảnh tượng**

**Xét suy như thế cho thường chớ quên!**

**Đức Phật nói kinh này xong, Trưởng-lão Tu Bồ Đề cùng với các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, tất cả Trời, Người, A-tu-la, v.v... trong thế gian, nghe những lời của Đức Phật dạy, thấy đều rất vui mừng, tin nhận, vâng theo tu hành.**

**Nam mô Bát-Nhã Hội Thượng Phật, Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

# NGHI THỨC CÚNG NGỘ

---

(trang 134)

## TÁN HƯƠNG

**Hương tài nhiệt**

**Lư phần bảo đánh trung**

**Chiên-đàn trầm nhũ chơn kham cúng**

**Hương yên liêu nhiều liên-hoa động**

**Chư Phật, Bồ-tát hạ thiên cung**

**Thiên Thai sơn La-hán**

**Lai thọ nhơn gian cúng.**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát. (3 lần)**

## Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

**Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá Lợi Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệt phục như thị.**

**Xá Lợi Tử ! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.**

**Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới.**

**Vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-Nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.**

**Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-Bồ-đề.**

**Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư. Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:**

**Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

## TÁN PHẬT

Thiên thượng thiên hạ vô như Phật,  
 Thập phương thế giới diệc vô tỷ,  
 Thế gian sở hữu ngã tận kiến,  
 Nhứt thiết vô hữu như Phật giả.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

## CÚNG DƯỜNG

Nam mô Thường Trụ Thập Phương Phật.  
 Nam mô Thường Trụ Thập Phương Pháp.  
 Nam mô Thường Trụ Thập Phương Tăng.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật.

Nam mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật.

Nam mô Thập Phương Tam Thế Nhứt Thiết Chư Phật.

Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát.

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát.

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát.

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát.

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.

Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát.

Nam mô Già Lam Thánh Chúng Bồ-tát.

Nam mô Giám Trai Sứ Giả Bồ-tát.

Nam mô Thập Điện Minh Vương Bồ-tát.

**Nam mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ-tát**

**Nam mô Đạo Tràn Hội Thượng Phật, Bồ-tát.**

BIẾN THỰC CHƠN NGÔN

**Năng mờ tát phạt đất tha nga đa, phạt lồ chỉ đế.**

**Án, tam bạc ra, tam bạc ra hồng. (3 lần)**

CAM LỒ THỦY CHƠN NGÔN

**Năng mờ tô rô bà da, đất tha nga đa da, đất diệt tha.**

**Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần)**

**Thử thực sắc hương vị,**

**Thượng cúng thập phương Phật,**

**Trung phụng chư Hiền Thánh,**

**Hạ cập lục đạo phàm,**

Đẳng thí vô sai biệt,  
 Tùy nguyện giai bảo mãn,  
 Linh kim thí giả đắc,  
 Vô lượng Ba-la-mật.  
 Tam đức lục vị,  
 Cúng Phật cập Tăng,  
 Pháp giới hữu tình,  
 Phổ đồng cúng dường.

PHỔ CÚNG DƯỠNG CHƠN NGÔN

**Án, nga nga năng tam bà phạ, phiệt nhựt ra hồng.** (3 lần)



TÁN PHỔ CÚNG DƯỜNG

Ngã kim phụng hiến cam lồ vị,  
 Lượng đấng Tu-di vô quá thượng,  
 Sắc hương mỹ vị biến hư không,  
 Duy nguyện Từ Bi ai nạ thọ.

Nam mô Phổ Cúng Dường Bồ-tát. (3 lần)

Tứ sanh, cứu hữu  
 Đồng đấng Hoa Tạng huyền môn,  
 Bát nạn, tam đồ,  
 Cộng nhập Tỳ Lô tánh hải.

**Cúng Phật dĩ ngật,  
Đương nguyện chúng sanh,  
Sở tác giai biện,  
Cụ chư Phật pháp.**

### HỒI HƯƠNG

**Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước giai hồi hương  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh  
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật-sát.**

Nguyện tiêu tam chương, trừ phiền não  
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ.  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ Vô sanh  
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức  
Phổ cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dĩ chúng-sanh.  
Giai cộng thành Phật đạo.

## QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế giải đại  
đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Thâm nhập  
kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống lý  
đại chúng, Nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này**

**Hướng về khắp tất cả**

**Đệ tử và chúng sanh**

**Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG